

SÀI GÒN DƯỚI TRIỀU Gia Long, Minh Mệnh

Jean Baptiste Pétrus Trương Vĩnh Ký,
trích *Souvenirs historiques sur Saigon et ses environs*,
Nxb. Imprimerie coloniale, Saïgon, 1885

Thành phố Sài Gòn đã trải qua một sự biến đổi từ ngày lá cờ Pháp thay thế cho lá cờ vàng của người An Nam. Khởi đầu từ năm 1859, sự biến đổi đó tiến triển không ngừng, và nhờ sự tiến triển đó mà chúng ta có được cảnh quan đẹp mắt của thủ đô Nam kỳ hiện nay.

Hôm nay tôi muốn phác lại bức tranh cũ và mới của Sài Gòn, đặt chúng bên nhau để làm nổi lên sự khác nhau của hai nền văn minh ở hai thời kỳ chỉ cách nhau một phần tư thế kỷ.

Ta sẽ cố giữ những kỷ niệm về một nơi nào đó, nhất là đó lại là nơi đã diễn ra bao sự kiện nối tiếp nhau chỉ sau một thời gian quá ngắn, xóa đi nhiều thứ ở nơi này nơi nọ.

Dấu vết lịch sử là những mắt xích nối các giai đoạn của một dân tộc, và thường là những nhà nước đã biến mất trong sự lãng quên của thời gian. Ký ức về các sự kiện mờ dần tỉ lệ với số các thế hệ giữa chúng. Những cuộc cách mạng liên tiếp đó là điều kiện cần cho cuộc sống của các sự vật và của các dân tộc; nhưng những kỷ niệm về cách mạng sẽ tự nó mờ dần nếu lịch sử không ghi lại kịp thời những nét của chúng.

Thành phố Sài Gòn này, thành phố mà ngày nay chúng ta nhìn một cách thờ ơ, đã chứng kiến những sự kiện chẳng mấy kích thích sự tò mò của chúng ta, vì những sự kiện đó còn chưa đi vào lịch sử, nhưng sẽ làm say mê những người nối tiếp chúng ta. Vậy thì chúng ta hãy lướt qua Sài Gòn xưa, hãy thăm mọi ngóc ngách của nó, và, từ những quan sát, sẽ hiểu Sài Gòn dưới khía cạnh lịch sử và địa lý lồng vào nhau.

Sài Gòn ngày xưa như thế nào? Trước và trong thời Gia Long như thế nào? Dưới triều các vua Minh Mạng, Thiệu Trị và Tự Đức như thế nào?

Sài Gòn dưới thời Gia Long

Năm 1789, Gia Long, sau khi chiếm lại được

Sài Gòn từ tay quân Tây Sơn, ông cho xây một ngôi thành đầu tiên trên đất của Sài Gòn chúng ta ngày nay; ta sẽ xác định vị trí và những dấu tích của nó sau.

Năm 1788, Đức Cha Bá Đa Lộc, giám mục địa phận Adran, Khâm mạng Tòa thánh tại Nam kỳ, người đưa hoàng tử Cảnh sang Pháp cầu viện, trở lại Sài Gòn cùng với các sĩ quan Pháp. Lúc này, Gia Long đã lấy lại được Sài Gòn và đóng quân ở đó.

Năm sau, Gia Long cho xây thành Sài Gòn dưới sự chỉ huy của Ollivier, sĩ quan công binh.

Thành có dạng gần như bát giác đều (bản vẽ do Gia Long bắt phải theo), có tám cửa tò vò theo mô hình bát quái của Trung Quốc, thể hiện bốn hướng trời⁽¹⁾ và bốn hướng phụ của chúng.

Thành cùng với hào và các cầu được làm bằng đá học Biên Hòa. Chiều cao tường thành là 15 thước mộc⁽²⁾ (5,2m).

Khu trung tâm thành, nơi dựng cột cờ, nằm gần nhà thờ hiện nay⁽³⁾. Từ rất xa, người ta đã có thể nhìn thấy đỉnh của một cây phi lao ở đó. Thành chạy dài gần theo hướng Nam-Bắc từ phố Mac-Mahon (Nam Kỳ Khởi Nghĩa) tới tường của thành đã bị phá⁽⁴⁾ và sau đó được người Pháp tu sửa lại bằng đất, và chạy dài gần theo hướng đông - tây từ phố Espagne (Lê Thánh Tôn) tới phố Mọi⁽⁵⁾ (Nguyễn Đình Chiểu).

Ở phía đông, thành mở ra hai cửa tiền, một cửa gọi là Gia-định-môn trông ra một công viên nhỏ⁽⁶⁾ và con kênh⁽⁷⁾ trước chợ Sài Gòn⁽⁸⁾; một cửa gọi là Phan-yên-môn nằm cạnh trại pháo binh⁽⁹⁾, trên con phố⁽¹⁰⁾ chạy xuống theo Kinh-cây-cám⁽¹¹⁾.

Mặt sau thành, ở phía tây, cũng có hai cửa gọi là Vọng-khuyết-môn và Cọng-thìn-môn⁽¹²⁾ nằm giữa cầu thứ hai⁽¹³⁾ và cầu thứ ba (Cầu-bông và Cầu-xóm-kiệu (Cầu Kiệu)) trên kênh Thị Nghè.

Mặt trái của Thành, ở phía bắc, có hai cửa



Bản đồ thành phố Sài Gòn. Thành phố được đại tá Victor Olivier biến thành pháo đài năm 1790. Bản đồ thành phố được thu nhỏ bởi J.M. Dayot năm 1799 từ bản đồ lớn do kỹ sư triều đình Brun dựng năm 1795 theo lệnh của Vương chủ Đàng Trong

là Hoài-lai-môn và Phục-viên-môn trông ra rạch Thị Nghè.

Mặt phải của Thành có các cửa Định-biên-môn⁽¹⁴⁾ và Tuyên-hoá-môn trông ra phố Mac-Mahon (Nam Kỳ Khởi Nghĩa); một cửa nằm trên đường chiến lược (Nguyễn Thị Minh Khai); một cửa nằm trên đường trên⁽¹⁵⁾ (Lý Tự Trọng) đi Chợ Lớn.

Thành được Gia Long giữ trong khoảng hai mươi hai năm để hàng năm, vào mùa gió thuận, lại dẫn quân đi đánh Tây Sơn.

(...)

Năm 1811, Gia Long đóng đô ở Huế và làm chủ toàn nước An Nam, từ Bắc kỳ tới Nam kỳ.

Thế là Lê Văn Duyệt, viên tướng nổi tiếng trong trận Thi Nại (Bình Định) được phong tống trấn Nam kỳ. Dinh của ông ta ở sau hoàng cung, nay là đại lộ Norodom⁽¹⁶⁾, gần Tòa Giám mục⁽¹⁷⁾. Nhà của vợ ông ta ở dinh Thống đốc hiện nay, ở phía ngoài tường thành.

Bây giờ chúng ta hãy lướt qua sự cai trị của viên quan hoạn uy quyền đóng ở Sài Gòn này, và chúng ta sẽ theo dõi ông ta cả sau khi chết. Lê Văn Duyệt, lúc đó được gọi là Ông-lớn-thượng, cai trị Nam kỳ một cách hòa bình dưới triều Gia Long và thời gian đầu của triều Minh Mạng, mặc dù thỉnh thoảng lại được phái đi đánh dẹp
(Xem tiếp trang 62)

Sài Gòn dưới triều... (Tiếp theo trang 21)

người Cao Mên nổi dậy. Ông là nổi kinh hoàng của người Cao Mên, là nhà cai trị tốt, công bằng, kiên quyết thậm chí không thể lay chuyển của dân An Nam. Ông là một ông quan đại diện toàn quyền cho nhà vua, được trao quyền đặc biệt, là tổng trấn không ai được hạch, được miễn tội chết, có quyền kết án và thi hành án tử hình mặc mọi kháng nghị của bộ Hình. Ông chỉ cần làm một tờ tấu đơn giản sau khi thi hành án. Nhờ vào những quyền đó, ông đã hoàn toàn bình định được Nam kỳ.

Không đi sâu vào vào cuộc sống riêng tư và công khai của ông, ta hãy lướt qua hành trạng làm quan của ông.

Là người thích chiến trận, ông cho xây dựng một cái kiểu như hí trường⁽¹⁸⁾ để cho người đấu với hổ hoặc voi. Ông cũng mê chơi gà và hát tuồng. Những trò như vậy chiếm hết thời gian rảnh rỗi của ông.

Năm nào cũng vậy, cứ sau Tết ít ngày, ông cho duyệt binh của sáu tỉnh ở Sài Gòn, tại đồn⁽¹⁹⁾ tập trận⁽²⁰⁾. Cuộc diễu binh nhắm vào hai mặt chính trị và tôn giáo hay đúng hơn là mê tín. Các cuộc diễu binh, với sự phô trương, chứng

tỏ sẵn sàng đề bẹp những sự lộn xộn đồng thời đuổi tà ma. Dưới đây là buổi lễ Ra binh diễn ra như thế nào:

Trước ngày 16 tháng Giêng, quan tổng trấn, sau khi ăn chay, mặc phẩm phục đại lễ, lên đền làm lễ tạ ơn vua; sau đó, sau ba phát súng thần công, lên kiệu, có quân tiền hô hậu ủng. Đám rước ông như vậy qua cửa Gia Định môn hoặc cửa Phan Yên môn, đi qua bên cạnh Chợ Vải, ngược theo đường Mac-Mahon (Nam Kỳ Khởi Nghĩa) để tới các mô súng⁽²¹⁾.

Tại đây, người ta bắn súng thần công, thao diễn binh lính và voi. Sau đó, quan tổng trấn đi theo đường sau Thành⁽²²⁾ tới xưởng thủy binh⁽²³⁾ để xem một trận chiến giả của thủy binh, rồi quay về thành. Trong khi diễn ra đám rước, dân chúng tạo rất những tiếng động âm ỹ, đốt pháo để đuổi tà ma khỏi ám vào nhà. Vào Tết thứ hai⁽²⁴⁾, tức là vào tháng 5 Âm lịch, tổng trấn tới làm lễ ở ruộng tịch điền (ruộng để vua hoặc khâm sai của vua tới tự tay cày để làm gương cho dân chúng). Nơi dành cho lễ tịch điền nằm ở gần đối diện với bệnh viện của các nữ tu dòng Sainte-Enfance ở Thị Nghè.

xung quanh đều được chạm trổ tinh vi, sắc sảo. Rõng, phượng, hoa cúc cách điệu và sơn nhũ vàng. Bốn cột trụ to giữa nhà có treo liên phong thủy, làm bằng gỗ càn xà cũ. Mỗi góc nhỏ của ngôi nhà đều cho thấy sự bài trí tỉ mỉ, khéo léo.

Những ngôi nhà cổ ở Cù lao Giêng tuy có những điểm khác nhau nhưng vẫn mang đậm tinh thần, văn hóa miệt vườn Nam bộ. Những ngôi nhà dù khang trang, bề thế hay nhỏ bé, đơn sơ vẫn lặng thầm nép mình sau những vườn cây. Nhà không chỉ là nơi để ở mà còn là chứng nhân của lịch sử, thời gian. Ngôi nhà kể những câu chuyện riêng về số phận, tâm hồn, cuộc đời của mỗi con người, mỗi thế hệ. Nhà là nơi lưu giữ bao giá trị vật chất, tinh thần vô giá.

Nhà cổ là một phân quan trọng của quần thể kiến trúc mang đậm dấu ấn lịch sử và các giá trị văn hóa, tinh thần của

Cù lao Giêng nói riêng và huyện Chợ Mới nói chung. Chính quyền địa phương cần có những đề án cụ thể, thiết thực để nâng cao vai trò, ý thức cư dân trong vấn đề bảo tồn và phát huy nhà cổ. Đưa ra những chính sách ưu đãi và phối hợp với ngành du lịch. Ứng dụng mô hình du lịch sinh thái cộng đồng: thăm vườn cây ăn trái (xoài VietGap), làng nghề thủ công truyền thống (vẽ tranh kiếng ở 3 xã Long Điền B, Long Giang, Long Kiến, huyện Chợ Mới; nắn lò đất ở Cù lao Phú Tân...) và khám phá quần thể kiến trúc cổ Cù lao Giêng: Tu viện Phanxico, Nhà thờ Cù lao Giêng, Thành Hoa tự, đình Tấn Mỹ, phủ thờ Nguyễn Tộc, nhà cổ trăm tuổi... Đẩy mạnh phát triển dịch vụ homestay, bãi tắm, câu tàu đón khách để xây dựng mô hình làng nghề du lịch bền vững, chuyên nghiệp; góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương và quảng bá

rộng rãi hình ảnh cù lao xinh đẹp, độc đáo của miền sông nước. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Cù lao Giêng (Wikipedia).
2. Trịnh Hoài Đức, *Gia Định thành thông chí* (Lý Việt Dũng – Huỳnh Văn Tời dịch, Nxb. Đồng Nai, 2004).
3. Sơn Nam, *Lịch sử An Giang* (Nxb. Trẻ, 2009).
4. Ngô Kế Tựu, *Nhà xưa Nam bộ* (Nxb. Thời Đại & Cty Sách Phương Nam, 2013).
5. “Kiến trúc nhà gỗ Nam bộ” (*nhagodep.info*, 27-9-2016).
6. Huỳnh Công Cán, “Cù lao Giêng – Chợ Mới phát triển kinh tế gắn với du lịch sinh thái” (*tuyengiaoangiang.vn*, 25-11-2017).
7. Hòa Hội, “Cù lao hút khách” (*tienphong.vn*, 26-7-2018).
8. Hạnh Châu, “Lam gì để phát triển Cù lao Giêng” (*baolangiang.com.vn*, 26-9-2018).